

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 18-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính -Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường -Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 555/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh Đ, sinh ngày 13-8-1985 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 60/32/111 c1 Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Đỗ Thị T đã ly hôn; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giữ từ ngày 24-3-2021, chuyển tạm giam từ ngày 29-3-2021 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Đặng Hoàng H, sinh ngày 22-8-1990 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 21C/313 Đ, quận N, Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 21/46/272 Đ, phường Đ, quận N, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc D và bà Đoàn Thị Trà H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 112/2008/HSST, ngày 12-9-2008 Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (đã được xóa án tích); bị bắt giữ từ ngày 24-3-2021, chuyển tạm giam từ ngày 29-3-2021 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người làm chứng: Anh Phạm Công T; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 23/3/2021, tại trước cửa nhà số 34 đường M, L, K, Hải Phòng, tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Mạnh Đ và Đặng Hoàng H có hành vi tàng trữ chất nghi là ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ trên vỉa hè trước cửa số nhà 34 đường Mạc Thiên P, L, K, Hải Phòng: 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon kích thước 2x2,5cm có khóa mép nhựa màu trắng, viền mép miệng túi một mặt màu đỏ bên trong túi nilon này có chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01); 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon kích thước 5x4cm có khóa mép nhựa màu trắng, viền mép miệng túi một mặt màu cam bên trong túi nilon này có chứa 05 viên nén (03 viên nén màu xanh lá, 02 màu xanh dương (mẫu số 02)).

- Thu giữ một số tài sản gồm:

- + Thu giữ của Nguyễn Mạnh Đ: 01 điện thoại Iphone màu trắng, 01 ví cầm tay 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân, số tiền 1.066.000 đồng;

- + Thu giữ của Đặng Hoàng H: 02 điện thoại Iphone (01 chiếc màu vàng Gold, 01 chiếc màu hồng), 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe, số tiền 117.000 đồng và 01 xe moto Honda Air Blade BKS: 15B2- 77458.

Để phục vụ công tác điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Đ và H. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy bằng test trong nước tiểu Đ và H đều dương tính với test thử chất ma túy Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Hoàng H tại số 21/46/272 Đ, Đ, N, Hải Phòng. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án.

Đối với Nguyễn Mạnh Đ đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 60/32/111 C1, Đ, N, Hải Phòng, tuy nhiên nhà Đ ở địa chỉ này đã bán từ tháng 11/2020. Nguyễn Mạnh Đ thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Do Đ không có nơi cư trú rõ ràng nên không có đủ cơ sở để khám xét khẩn cấp nơi ở.

Tại Kết luận giám định số 227/KLĐG-MT ngày 24/03/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

“- Tinh thể màu trắng mẫu số 01 gửi giám định có khối lượng 0,75 gam là ma túy Ketamine

- Tinh thể màu trắng mẫu số 02 gửi giám định có khối lượng 2,09 gam là ma túy Methamphetamine và MDMA”.

Tại cơ quan điều tra, Đ và H đều khai nhận, 02 gói giấy mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K thu giữ có chứa ma túy là của Đ nhờ H mua hộ, cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 23/3/2021 khi Đ đang ở ngoài H, Quảng Ninh thì nhận được điện thoại của người phụ nữ tên L (hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch; là bạn xã hội của Đ) nhờ mua hộ 5 viên ma túy. Đ đồng ý. Đ gọi điện cho H bảo H mua hộ số ma túy nêu trên. H đồng ý và gọi điện cho người phụ nữ tên Hiền (hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch) hỏi mua và được H báo giá 05 viên ma túy

là 1.750.000 đồng. H gọi điện báo lại số tiền mua ma túy cho Đ. Đ gọi điện thông báo cho L, L đồng ý và bảo Đ khi nào mua được thì mang số ma túy này đến khu vực gần nhà nghỉ H trên đường M, L, K, Hải Phòng giao cho L. Đ đồng ý và thông báo lại cho H. H đến gặp H ở khu vực gần quán H ở 53 L, N, Hải Phòng mua 05 viên ma túy. Sau đó, L tiếp tục gọi điện cho Đ nhờ Đ mua hộ 01 gam ma túy ketamine. Đ gọi lại cho H, nhờ H mua hộ. H đồng ý và gọi lại cho H được thông báo giá 01 gam ma túy ketamine là 1.500.000 đồng. H gọi điện báo lại cho Đ và thông báo việc H hết tiền mua ma túy. Đ bảo H đợi Đ về rồi cùng nhau đi mua ma túy. Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày thì H đi xe moto Honda Air Blade BKS: 15B2-77458 đón Đ từ H về tại đường vòng cầu vượt Đ và chờ Đ đến cửa quán H. Tại đây, Đ đưa cho H số tiền 1.500.000 đồng. Đ đứng ngoài trông xe còn H cầm tiền đi vào trong gặp H mua ma túy. Khi H đi ra H nói với Đ đã lấy được ma túy rồi và chỉ tay vào túi áo khoác ngoài bên trái H đang mặc, rồi lên xe chờ Đ sang K. Đi được khoảng 10 mét, Đ bảo H để Đ cầm ma túy nhằm tránh trường hợp gặp cảnh sát cơ động kiểm tra. Đ móc tay vào túi áo khoác ngoài bên trái H đang mặc, lấy ra 02 gói giấy trắng và cầm 02 gói ma túy này trong lòng bàn tay trái. Khi đi đến ngã 3 giao cắt giữa đường T và đường M, Đ chuyển ma túy cầm sang lòng bàn tay phải cùng với 01 ví cầm tay của Đức. Đến cửa nhà nghỉ H, Đ xuống xe nhưng cửa nhà nghỉ đóng cửa. Đức gọi cho L thì L bảo Đ đợi. Đ đi bộ định sang đường đoạn trước cửa nhà số 34 M thì bị tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K kiểm tra. Đức đánh rơi ví xuống lòng đường và vớt ma túy trong lòng bàn tay về phía vỉa hè đường M phía trước cửa nhà số 34. Số ma túy này sau đó được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K thu giữ, niêm phong tại chỗ có sự chứng kiến của Đ, H và người chứng kiến.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 29-7-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, Đặng Hoàng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, Đặng Hoàng H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 23/3/2021 tại trước cửa nhà số 34 đường M, phường L, K như nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, Đặng Hoàng H khai các bị cáo có nghiện ma túy, trước đó có sử dụng ma túy nhưng không nhớ rõ thời gian và địa điểm sử dụng.

Hội đồng xét xử công bố lời khai người làm chứng, kết luận giám định, các bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết của vụ án, đánh giá lời khai của bị cáo tại phiên tòa, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 và khoản 5 Điều 249; khoản 2 Điều 35; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Đ từ 30 đến 36 tháng tù, xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, bị cáo Đặng Hoàng H mỗi bị cáo 5.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định

và các vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì dấu niêm phong số 227/MT/PC09; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, 02 điện thoại Iphone (01 chiếc màu vàng Gold, 01 chiếc màu hồng) thu giữ của bị cáo Đặng Hoàng H.

Trả lại bị cáo Đ 01 ví cầm tay 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân, tạm giữ số tiền 1.066.000 đồng thu của bị cáo Đ để đảm bảo thi hành án; trả lại bị cáo Hà 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân, tạm giữ số tiền 117.000 đồng và 01 xe moto Honda Air Blade BKS: 15B2- 77458, 01 đăng ký xe thu của bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 23/3/2021, tại trước cửa nhà số 34 đường Mạc Thiên Phúc, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng, Nguyễn Mạnh Đức và Đặng Hoàng Hà có hành vi cất giấu 2,09 gam ma túy loại Methamphetamine và MDMA, 0,75 gam ma túy loại Ketamine trong người và bị Công an quận Kiến An bắt giữ. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Mạnh Đức và Đặng Hoàng Hà đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo Nguyễn Mạnh Đ và Đặng Hoàng H đã có hành vi tàng trữ 03 loại ma túy là Methamphetamine, MDMA và Katemine, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy gây nguy hại đến sức khỏe bản thân người nghiện, làm băng hoại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì lẽ đó phải

xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Phân hóa vai trò các bị cáo: Vụ án có đồng phạm Hội đồng xét xử phân hóa vai trò các bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ có vai trò chính trong vụ án, số ma túy Công an thu giữ là của bị cáo Đ bỏ tiền ra nhờ bị cáo Đặng Hoàng H mua hộ. Bị cáo Đặng Hoàng H là đồng phạm với vai trò giúp sức mua ma túy hộ bị cáo Đ do vậy hình phạt của bị cáo Đ sẽ cao hơn bị cáo H.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên phạt tiền mỗi bị cáo 5.000.000đồng là phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án không được phép sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Vỏ bao bì của mẫu số 01 và số 02 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại Iphone màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, 02 điện thoại Iphone (01 chiếc màu vàng Gold, 01 chiếc màu hồng) thu giữ của bị cáo Đặng Hoàng H sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

01 ví cầm tay hình chữ nhật, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Mạnh Đ là tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo Đ cần trả cho bị cáo để sử dụng.

01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Hoàng H là giấy tờ cá nhân của bị cáo H cần trả cho bị cáo để sử dụng.

01 xe mô tô Honda AirBlade BKS 15B2- 77458 và 01 đăng ký xe mô tô là tài sản của bị cáo H cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Số tiền 1.183.000 đồng trong đó thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ 1.066.000 đồng, thu của bị cáo Đặng Hoàng H 117.000 đồng là tiền của cá nhân các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Về các vấn đề khác:

[10] Đối với người phụ nữ tên H bán ma túy cho bị cáo H hiện không xác định được nhân thân, lai lịch. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Mạnh Đ và Đặng Hoàng H, hiện chưa xác định được cụ thể địa điểm Đức và Hà đã sử dụng ma túy nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[12] Đối với đối tượng tên L người nhờ Đ mua ma túy, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch. Đối với số điện thoại của L qua điều tra xác minh kết quả người đứng tên thuê bao là Nguyễn Thị L (sinh năm 1988; trú tại số 65DD7, Đ, N, Hải Phòng). Xác minh tại Công an phường Đ, L vắng mặt tại địa phương nhiều năm nay, đi đâu, làm gì không rõ nên chưa ghi được lời khai của L. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Mạnh Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-3-2021.

Xử phạt Đặng Hoàng H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-3-2021.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, Đặng Hoàng H mỗi bị cáo 5.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì của mẫu số 01 và mẫu số 02 được niêm phong trong 01 bì thư đóng dấu niêm phong số 227/MT/PC09-CATP Hải Phòng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ, 02 điện thoại Iphone (01 chiếc màu vàng Gold, 01 chiếc màu hồng) thu giữ của bị cáo Đặng Hoàng H.

Trả lại bị cáo Nguyễn Mạnh Đ 01 ví cầm tay hình chữ nhật, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân. Trả lại bị cáo Đặng Hoàng H 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân.

Tạm giữ 1.066.000 đồng (một triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ để đảm bảo thi hành án.

Tạm giữ 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đặng Hoàng H, 01 xe mô tô Honda AirBlade BKS 15B2- 77458 và 117.000 đồng (một trăm mười bảy nghìn đồng) thu của bị cáo Đặng Hoàng H để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2021 và Ủy nhiệm chi số 08 ngày 02/8/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Mạnh Đ và Đặng Hoàng H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (Phòng PC10; PV27)
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Văn Tĩnh